

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Phái	Lớp SV	Ngành học
5	11124058	Phạm Thị Lệ	Thanh	02/10/1993	Nữ	111241B	Quản lý công nghiệp
6	11124132	Đặng Thị Thu	Hà	15/12/1993	Nữ	111242B	Quản lý công nghiệp
7	11124137	Nguyễn Hữu	Hiệu	26/03/1993	Nam	111242B	Quản lý công nghiệp

Khoa: Công nghệ Thông tin

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Phái	Lớp SV	Ngành học
1	13110113	Nguyễn Văn	Nhàn	08/10/1995	Nam	139100A	SPKT Công nghệ thông tin

Khoa: Xây dựng và Cơ học ứng dụng

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Phái	Lớp SV	Ngành học
1	11949030	Lê Trần	Nhật	17/04/1993	Nam	119490A	SPKT Xây dựng

Khoa: Ngoại ngữ

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Phái	Lớp SV	Ngành học
1	13950022	Trần Thị Thanh	Diệu	29/10/1995	Nữ	139502B	Sư phạm tiếng Anh
2	13950032	Lương Thị Thanh	Hào	16/10/1995	Nữ	139502B	Sư phạm tiếng Anh
3	13950045	Nguyễn Hồng	Linh	24/09/1990	Nữ	139502B	Sư phạm tiếng Anh
4	13950048	Nguyễn Thị Nguyệt	Linh	07/10/1995	Nữ	139502B	Sư phạm tiếng Anh
5	13950111	Nguyễn Trang Thanh	Vy	19/05/1995	Nữ	139502A	Sư phạm tiếng Anh
6	13950116	Nguyễn Thị Kim	Yến	02/01/1995	Nữ	139502B	Sư phạm tiếng Anh
7	13950117	Trịnh Ngọc	Yến	12/01/1995	Nữ	139502A	Sư phạm tiếng Anh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2014

TL. Hiệu trưởng
KT. Trưởng phòng Công tác HSSV
Phó Trưởng phòng



Bùi Văn Học